

Số: 773 /QĐ-UBND

Hà Tĩnh, ngày 15 tháng 3 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Kịch bản ứng phó khẩn cấp với bệnh Dịch tả lợn Châu Phi



ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Thú y ngày 19/6/2015;

Căn cứ Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 20/02/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc triển khai đồng bộ các giải pháp cấp bách khống chế bệnh Dịch tả lợn Châu Phi;

Căn cứ Quyết định 4527/BNN-TY ngày 15/11/2018 của Bộ NN & PTNT về việc Ban hành Kế Hoạch hành động ứng phó khẩn cấp với bệnh Dịch tả lợn Châu Phi;

Căn cứ Công điện khẩn số 1237/CĐ-BNN-TY ngày 22/02/2019 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc tăng cường kiểm soát buôn bán, giết mổ, vận chuyển lợn và các sản phẩm của lợn để phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi; Văn bản số 1694/BNN-TY ngày 11/3/2019 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc tăng cường kiểm soát việc vận chuyển lợn và sản phẩm lợn;

Căn cứ Công văn 387/TY-DT ngày 12/3/2019 của Cục Thú y hướng dẫn lấy mẫu xét nghiệm bệnh Dịch tả lợn Châu Phi;

Xét đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Văn bản số 362/SNN-CNTY ngày 14/3/2019,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành theo Quyết định này Kịch bản ứng phó khẩn cấp với bệnh Dịch tả lợn Châu Phi (có Kịch bản kèm theo).

Điều 2. Giao các sở, ngành, đơn vị liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã chỉ đạo các phòng, đơn vị chức năng, chính quyền cơ sở quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm túc nội dung Kịch bản nêu trên. Trong quá trình thực hiện nếu phát sinh các khó khăn, vướng mắc, các đơn vị báo cáo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn soát xét, tổng hợp, chủ trì tham mưu báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh để điều chỉnh kịp thời.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

Chánh Văn phòng Đoàn ĐBQH - HĐND và UBND tỉnh, Giám đốc các sở, ngành: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công thương, Giao thông vận tải, Thông tin và Truyền thông, Tài chính, Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng, Cục Hải quan, Cục Quản lý thị trường; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã và Thủ trưởng các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Nông Nghiệp và PTNT;
- Cục Thú y, Chi cục Thú y vùng 3;
- TTr: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Các PVP;
- Trung tâm TT-CB-TH tỉnh;
- Báo Hà Tĩnh, Đài PT-TH tỉnh;
- Lưu: VT, NL.

Wheo

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Đặng Ngọc Sơn

KỊCH BẢN

ỨNG PHÓ KHẨN CẤP VỚI BỆNH DỊCH TẢ LỢN CHÂU PHI

(Ban hành theo Quyết định số 113/QĐ-UBND ngày 15/3/2019 của UBND tỉnh)

I. TÍNH CẤP THIẾT

1. Thông tin tóm tắt về bệnh Dịch tả lợn Châu Phi

- Bệnh Dịch tả lợn Châu Phi (DTLCP) là một bệnh truyền nhiễm nguy hiểm do vi rút gây ra trên lợn. Bệnh gây sốt cao, xuất huyết nặng và có thể gây chết 100% số lợn mắc bệnh. Bệnh này chỉ lây nhiễm trên loài lợn (bao gồm lợn rừng và lợn nhà), không gây bệnh cho các động vật khác. Bệnh DTLCP không lây sang người.

- Bệnh lây chủ yếu trực tiếp từ lợn mắc bệnh sang lợn khỏe mạnh; ngoài ra, bệnh có thể lây lan gián tiếp thông qua thức ăn thừa dùng để chăn nuôi chưa được xử lý nhiệt, phương tiện, dụng cụ chăn nuôi, quần áo có chứa chất mang vi rút.

- Vi rút DTLCP là vi rút có gien di truyền dạng ADN, có vỏ bọc, có kích thước lớn (200nm) với cấu trúc khối nhiều mặt, với 22 kiểu gen (genotype) khác nhau, nhân lên trong đại thực bào và rất khó hoặc không sinh ra kháng thể trung hòa đặc hiệu trong cơ thể lợn. Hiện nay, chưa có vắc xin phòng bệnh DTLCP.

- Vi rút gây bệnh DTLCP có sức đề kháng cao với môi trường. Cụ thể: trong thịt đông lạnh vi rút tồn tại 1.000 ngày, thịt khô: 300 ngày, thịt muối: 182 ngày, thức ăn thừa 105 ngày, thịt xông khói, xúc xích: 30 ngày, môi trường chuồng nuôi: 30 ngày..... Ở nhiệt độ càng lạnh thì vi rút càng tồn tại lâu.

- Bệnh DTLCP có các triệu chứng lâm sàng tương tự với một số bệnh khác trên lợn như Dịch tả lợn cổ điển, Tai xanh lợn, Đóng dấu lợn, Phó thương hàn và một số bệnh gây xuất huyết trên lợn. Vì vậy lợn ốm, chết nghi các bệnh trên cần phải lấy mẫu để xét nghiệm bệnh Dịch tả lợn Châu Phi.

2. Tình hình dịch bệnh DTLCP

- Trên thế giới: Theo thông tin từ Tổ chức Thú y thế giới (OIE), tính từ năm 2017 đến ngày 08/3/2019, đã có hơn 20 quốc gia báo cáo có bệnh DTLCP và buộc phải tiêu hủy khoảng 1,08 triệu con.

- Tại nước ta: Từ ngày 01/02/2019 - 14/3/2019, dịch bệnh đã xảy ra tại 194 xã, 49 huyện của 17 tỉnh, thành phố (Hưng Yên, Thái Bình, Hải Phòng, Thanh Hóa, Hà Nội, Hải Dương, Hà Nam, Hòa Bình, Điện Biên, Thái Nguyên, Quảng Ninh, Nam Định, Bắc Cạn, Lạng Sơn, Sơn La và Nghệ An), với tổng số lợn mắc bệnh và tiêu hủy là 21.469 con.

II. KỊCH BẢN ỨNG PHÓ KHẨN CẤP BỆNH DỊCH TẢ LỢN CHÂU PHI

Kịch bản ứng phó khẩn cấp khi bệnh DTLCP xảy ra được xây dựng dựa trên 02 tình huống sau:

Tình huống 1: Khi bệnh Dịch tả lợn Châu Phi chưa xảy ra.

Tình huống 2: Khi bệnh Dịch tả lợn Châu Phi xảy ra.

1. Khi bệnh Dịch tả lợn Châu Phi chưa xảy ra.

Tổ chức triển khai thực hiện theo Quyết định số 332/QĐ-UBND ngày 25/01/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Kế hoạch hành động ứng phó khẩn cấp với bệnh Dịch tả lợn Châu Phi; trong đó, đặc biệt lưu ý các nội dung sau:

1.1. Kiện toàn Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh động vật ở các cấp (tỉnh, huyện) theo Quyết định số 16/2016/QĐ-TTg ngày 29/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ để chỉ đạo, điều hành công tác phòng, chống DTLCP; phân công địa bàn, nhiệm vụ và gắn trách nhiệm cụ thể cho các thành viên Ban Chỉ đạo trong công tác phòng dịch (tuyên truyền, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, báo cáo dịch bệnh,...).

1.2. Tổ chức kiểm soát chặt chẽ vận chuyển lợn, sản phẩm lợn từ các tỉnh phía Bắc vào, đi qua địa bàn; cụ thể: Trạm Kiểm dịch động vật nội địa bố trí lực lượng Thú y, Quản lý thị trường, Công an và các lực lượng liên quan chốt trực đường 1A. Các huyện Hương Sơn, Đức Thọ, Nghi Xuân phối hợp với các cơ quan chức năng của tỉnh, huyện thành lập Chốt tại các trục đường giao thông chính tiếp giáp với tỉnh Nghệ An. Ngoài ra, các huyện, thành phố, thị xã bố trí các Chốt ở những nơi có mật độ chăn nuôi cao, tổng đàn lớn và nguy cơ xảy ra dịch bệnh cao.

1.3. Thành lập Tổ Công tác, Đoàn kiểm tra liên ngành các cấp để kiểm tra công tác chủ động phòng chống bệnh DTLCP tại các địa phương và kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các trường hợp vận chuyển trái phép lợn, sản phẩm của lợn trên địa bàn, thực hiện lấy mẫu theo quy định; Kiểm tra giám sát các nhà hàng, bếp ăn tập thể việc thu gom, xử lý thức ăn thừa dùng trong chăn nuôi.

1.4. Tăng cường công tác truyền thông trên các phương tiện thông tin đại chúng về diễn biến, tình hình dịch bệnh và các biện pháp phòng, chống dịch theo nguyên tắc vừa bảo đảm yêu cầu phòng, chống dịch bệnh, vừa bảo vệ sản xuất, tiêu thụ sản phẩm thịt lợn, tránh gây hoang mang trong xã hội.

1.5. Thực hiện nghiêm túc quy trình kiểm soát giết mổ gia súc, gia cầm; lợn giết mổ phải có nguồn gốc rõ ràng, thực hiện cách ly lợn ốm và lấy mẫu khi có lợn nghi mắc bệnh; phun hóa chất khử trùng ngay sau mỗi ca giết mổ và cuối buổi chợ, cuối ngày đối với khu vực buôn bán động vật, sản phẩm động vật tại các chợ.

1.6. Chủ tịch UBND xã thành lập các Tổ giám sát cộng đồng tại thôn, xóm để giám sát, theo dõi, báo cáo về tình hình chăn nuôi và phòng, chống dịch bệnh tại địa bàn và báo cáo trước 16h hàng ngày về UBND xã. Khi có lợn ốm, chết không rõ nguyên nhân hoặc nghi mắc bệnh DTLCP người chăn nuôi, tổ giám sát cộng đồng phải báo ngay cho nhân viên thú y, Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc cơ quan Thú y nơi gần nhất để kịp thời được hướng dẫn xử lý.

1.7. Ủy ban nhân dân cấp xã tuyên truyền đến người chăn nuôi thực hiện an toàn sinh học trong chăn nuôi; tự thực hiện vệ sinh tiêu độc khử trùng, hạn chế người, phương tiện, dụng cụ chăn nuôi ra, vào khu vực chăn nuôi; chỉ mua lợn giống khỏe mạnh từ các cơ sở uy tín, có nguồn gốc rõ ràng; người tiêu dùng sử dụng sản phẩm thịt lợn có nguồn gốc rõ ràng, đã được kiểm soát của thú y. Tổ chức ký cam kết với người chăn nuôi, buôn bán, giết mổ lợn thực hiện 5 “không”, gồm: Không giấu dịch; Không mua bán, vận chuyển lợn bệnh, lợn chết; Không giết mổ, tiêu thụ

thịt lợn bệnh, lợn chết; Không vứt lợn chết ra ngoài môi trường; Không sử dụng thức ăn thừa chưa qua xử lý nhiệt.

1.8. Trong quá trình kiểm tra, chỉ đạo công tác ứng phó với dịch bệnh tại cơ sở, hạn chế tối đa việc tiếp xúc trực tiếp với khu vực chuồng nuôi, khu chứa thức ăn, chứa thuốc thú y.... Trường hợp cần thiết khi vào khu vực chăn nuôi phải thực hiện nghiêm quy trình vệ sinh, sát trùng người, dụng cụ, phương tiện đúng quy định.

1.9. Bố trí sẵn sàng kinh phí, vật tư, dụng cụ, hóa chất để chủ động ngăn chặn, phòng ngừa và sẵn sàng ứng phó với tình huống dịch xảy ra. Chủ động phương án giết mổ tại chỗ để giết mổ lợn trong vùng dịch (khi có nhu cầu), quỹ đất tiêu hủy lợn mắc bệnh khi có dịch xảy ra.

2. Khi bệnh Dịch tả lợn Châu Phi xảy ra

Trong Kịch bản này, một số khái niệm được hiểu như sau: *Ô dịch* là trại, các trại chăn nuôi lợn hoặc hộ gia đình chăn nuôi lợn trong 01 đơn vị xã, phường, thị trấn nơi phát hiện vi rút DTLCP. *Vùng dịch* là xã, phường, thị trấn nơi có ô dịch. *Vùng bị dịch uy hiếp* là xã tiếp giáp với xã có dịch. *Vùng đệm* là xã tiếp giáp với vùng bị dịch uy hiếp.

2.1. Thành lập Ban Chỉ đạo phòng, chống bệnh DTLCP các cấp; huy động nhân lực, vật lực, và các điều kiện thiết yếu để tổ chức, triển khai đồng bộ, kịp thời các giải pháp để bao vây, khống chế dịch bệnh.

2.2. Tổ chức họp khẩn cấp Ban Chỉ đạo phòng, chống bệnh DTLCP các cấp để phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên; xác định vùng dịch, vùng bị dịch uy hiếp, vùng đệm và triển khai, thực hiện ngay các biện pháp cấp bách xử lý ô dịch theo quy định. Đối với cấp xã thành lập các Tổ công tác: Tiêu hủy; Chốt chặn; Giám sát dịch, thông kê tổng đàn, tuyên truyền; Tiêu độc khử trùng và Tổ phản ứng nhanh để thực hiện các biện pháp chống dịch.

a) Đối với tiêu hủy lợn:

- Trường hợp 01 ô dịch là hộ chăn nuôi, gia trại, cơ sở chăn nuôi nhỏ lẻ không có dây chuồng riêng biệt hoặc chợ, điểm buôn bán lợn, sản phẩm lợn, cơ sở giết mổ lợn: Tiêu hủy toàn đàn trong vòng 24 giờ kể từ khi có kết quả xét nghiệm khẳng định dương tính với bệnh DTLCP.

- Việc tiêu hủy cũng được áp dụng đối với các đàn lợn có triệu chứng lâm sàng, liên hệ với đàn lợn dương tính nhưng chưa được lấy mẫu xét nghiệm. Trường hợp phát hiện lợn mắc bệnh, nghi mắc bệnh có triệu chứng, bệnh tích của bệnh DTLCP ở các hộ khác trong vùng địa phương cấp thôn đã có kết quả xét nghiệm dương tính với bệnh DTLCP thì không nhất thiết phải lấy mẫu xét nghiệm, thực hiện ngay việc tiêu hủy lợn, sản phẩm lợn và xử lý ô dịch theo quy định.

- Đối với chăn nuôi trang trại số lượng lớn có nhiều dây chuồng riêng biệt thì tiêu hủy toàn bộ số lợn trong ô chuồng, dây chuồng có lợn bệnh; các ô chuồng, dây chuồng còn lại áp dụng các biện pháp an toàn sinh học như kiểm soát, cách ly, tiêu độc khử trùng... và lấy mẫu giám sát định kỳ, nếu phát hiện dương tính thì tiêu hủy.

* Kỹ thuật, phương pháp tiêu hủy được thực hiện cụ thể:

- Phải làm chết lợn bằng điện hoặc phương pháp khác, không được chôn lợn sống.

- Địa điểm tiêu hủy: Thực hiện theo hướng dẫn của ngành Tài nguyên và Môi trường, ưu tiên chọn địa điểm tiêu hủy tại khu vực chăn nuôi có động vật mắc bệnh hoặc địa điểm thích hợp khác gần khu vực có ổ dịch nhưng phải đảm bảo vệ sinh môi trường.

- Biện pháp tiêu hủy: Sử dụng biện pháp chôn lấp.

- Vận chuyển xác lợn đến địa điểm tiêu hủy: Trường hợp địa điểm tiêu hủy ở ngoài khu vực có ổ dịch, xác lợn phải được cho vào bao, buộc chặt miệng bao và tập trung bao chứa vào một chỗ để phun khử trùng trước khi vận chuyển; phương tiện vận chuyển xác lợn phải có sàn kín hoặc lót bằng nilon bên trong (đáy, xung quanh) để không làm rơi vãi các chất thải trên đường đi; phương tiện vận chuyển xác lợn phải được vệ sinh, khử trùng tiêu độc trước khi vận chuyển và sau khi rời khỏi khu vực tiêu hủy.

- Quy cách hố chôn: Hố chôn phải cách nhà dân, giếng nước, khu chuồng nuôi động vật tối thiểu 30m và có đủ diện tích; nên chọn nơi chôn trong vườn (tốt nhất là vườn cây ăn quả hoặc lấy gỗ); hố chôn phải đủ rộng phù hợp khối lượng. Trong trường hợp phải tiêu hủy lượng lợn chết lớn tổ chức tiêu hủy tập trung trong các khu vực đã quy hoạch, đảm bảo khoảng cách theo hướng dẫn của ngành Tài nguyên và Môi trường.

- Các bước chôn lấp: Sau khi đào hố, rải một lớp vôi bột, vôi cục xuống đáy hố theo tỷ lệ khoảng 01 kg vôi/m², cho bao chứa xuống hố, phun thuốc sát trùng hoặc rắc vôi lên trên bề mặt, lấp đất và nén chặt; yêu cầu khoảng cách từ bề mặt bao chứa đến mặt đất tối thiểu là 0,5m, lớp đất phủ bên trên bao chứa phải dày ít nhất là 1m và cao hơn mặt đất để tránh nước chảy vào bên trong gây sụt, lún hố chôn. Phun sát trùng khu vực chôn lấp để hoàn tất quá trình tiêu hủy.

b) Đối với tiêu độc, khử trùng:

- Thực hiện vệ sinh cơ giới, thu gom chất thải đốt hoặc ủ vôi hoặc hóa chất trước khi tiêu độc, sát trùng:

- Người chăn nuôi phải tự sử dụng hóa chất có chất sát khuẩn cao như vôi bột, dung dịch khử trùng chuyên dụng để rắc, phun tiêu độc khử trùng tại các hộ, trang trại bị dịch và khu vực xung quanh.

- Đối với vùng dịch là xã, phường, thị trấn nơi có ổ dịch: Thực hiện việc tổng vệ sinh, khử trùng tiêu độc liên tục 01 lần/ngày trong vòng 1 tuần đầu tiên; 03 lần/tuần trong 2-3 tuần tiếp theo.

- Vùng bị dịch uy hiếp: Thực hiện việc tổng vệ sinh, khử trùng tiêu độc liên tục 01 lần/ngày trong vòng 1 tuần đầu tiên; 03 lần/tuần trong 2-3 tuần tiếp theo.

- Vùng đệm: Thực hiện việc tổng vệ sinh, khử trùng tiêu độc với tần suất 01 lần/tuần liên tục trong vòng 1 tháng kể từ khi có ổ dịch.

2.3. Nghiêm cấm vận chuyển lợn, sản phẩm lợn ra, vào vùng dịch

- Đối với các cơ sở chăn nuôi tập trung quy mô lớn trong vùng dịch, vùng bị dịch uy hiếp đã được công nhận an toàn dịch bệnh, thực hiện giám sát định kỳ theo

quy định hoặc đã được phòng bệnh bằng vắc xin và còn miễn dịch bảo hộ với các bệnh Lở mồm long móng, Dịch tả lợn, có thể được phép vận chuyển ra ngoài dưới sự giám sát của cơ quan có thẩm quyền địa phương sau khi đã lấy mẫu xét nghiệm âm tính với bệnh DTLCP (chủ chăn nuôi chi trả kinh phí cho việc lấy mẫu và xét nghiệm).

- Lợn trong vùng dịch, vùng uy hiếp nếu có nhu cầu giết mổ phải được phép giết mổ dưới sự giám sát của cán bộ thú y, với điều kiện kết quả xét nghiệm âm tính với bệnh dịch tả châu phi và địa điểm giết mổ do UBND xã lựa chọn.

2.4. Lập cam kết với các hộ buôn bán, giết mổ, người hoạt động hành nghề thú y trên địa bàn xã, huyện có dịch thực hiện 5 “không” theo khuyến cáo của Cục Thú y; đồng thời, đối với các hộ/trại xảy ra dịch phải thực hiện cam kết lượng cám thừa (nếu có) sau khi tiêu hủy lợn bệnh phải thực hiện tiêu hủy triệt để; nếu trường hợp trại có kho bảo quản thức ăn riêng thì phải thực hiện tiêu độc khử trùng kỹ dưới sự giám sát của chính quyền địa phương và cán bộ thú y.

2.5. Thành lập các Trạm, Chốt kiểm dịch tạm thời, để tổ chức kiểm soát chặt chẽ 24/24 giờ đối với lợn và sản phẩm lợn từ vùng dịch ra ngoài. Lập biển cảnh báo khu vực có dịch; tổ chức phun thuốc sát trùng, tiêu độc các phương tiện vận chuyển động vật, sản phẩm động vật đi qua Trạm, chốt kiểm dịch động vật.

2.6. Ủy ban nhân dân cấp huyện chịu trách nhiệm chỉ đạo các phòng, ngành chức năng, chính quyền các địa phương theo dõi chặt chẽ diễn biến lâm sàng, tình hình lợn bệnh, lợn chết trên địa phương có dịch để báo cáo kịp thời.

Tăng cường giám sát lâm sàng khu vực xung quanh ổ dịch và tại nơi có nguy cơ cao nhằm phát hiện sớm các trường hợp mắc bệnh để có giải pháp ứng phó kịp thời. Chỉ lấy mẫu xét nghiệm bệnh đối với động vật có triệu chứng lâm sàng của bệnh DTLCP, lợn đang sốt và lợn chết với số lượng tối đa 05 mẫu/ đàn có lợn bệnh; không lấy mẫu lợn khỏe mạnh.

Cơ quan chuyên môn Thú y cấp huyện thực hiện việc điều tra ổ dịch nhằm xác định nguyên nhân phát sinh và lây lan dịch bệnh, báo cáo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để làm căn cứ xây dựng giải pháp phòng, chống dịch bệnh phù hợp với thực tiễn.

2.7. Báo cáo tình hình, diễn biến dịch bệnh và công tác phòng chống dịch hàng ngày, gửi Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Cục Thú y theo quy định.

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn là cơ quan thông tin chính thức về các trường hợp phát hiện, xác định có các ca bệnh DTLCP; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã là cơ quan thông tin chính thức về các ca bệnh DTLCP tại địa phương sau khi đã có thông tin từ Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

2.8. Thực hiện việc công bố dịch: Khi có kết quả xét nghiệm dương tính với DTLCP, Chủ tịch UBND cấp huyện công bố dịch trên địa bàn xã có dịch, các xã vùng bị dịch uy hiếp, vùng đệm.

2.9. Quản lý chăn nuôi, tái đàn sau khi hết dịch

- Thời điểm tái đàn sau dịch: 30 ngày kể từ khi tiêu hủy lợn hoặc sản phẩm lợn bị nhiễm bệnh, đã thực hiện các biện pháp phòng chống dịch theo quy định và có quyết định công bố bãi bỏ dịch của cơ quan có thẩm quyền công bố dịch trước đó. Cơ sở từng bước nuôi tái đàn với số lượng khoảng 10% tổng số lợn có thể nuôi tại cơ sở. Sau khi nuôi tái đàn được 30 ngày, thực hiện việc lấy mẫu xét nghiệm, nếu tất cả các mẫu xét nghiệm đều âm tính với bệnh DTLCP, khi đó mới nuôi tái đàn với số lượng có thể lên đến 100% tổng số lợn có thể nuôi tại cơ sở.

- Tăng cường chỉ đạo chăn nuôi an toàn sinh học, thực hành chăn nuôi tốt; xây dựng cơ sở, chuỗi cơ sở và vùng chăn nuôi an toàn dịch bệnh.

- Định kỳ tổ chức vệ sinh, khử trùng, tiêu độc tại các khu vực chăn nuôi, các chợ, điểm buôn bán, giết mổ lợn và các sản phẩm của lợn bằng vôi bột hoặc hóa chất; hằng ngày thực hiện vệ sinh, khử trùng tiêu độc sau mỗi buổi họp chợ, mỗi ca giết mổ lợn; vệ sinh, khử trùng, tiêu độc đối với người, phương tiện ra vào khu vực chăn nuôi theo đúng quy trình kỹ thuật chăn nuôi, vệ sinh phòng dịch.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh động vật cấp tỉnh

Ban Chỉ đạo phòng chống dịch bệnh động vật cấp tỉnh là đầu mối điều phối, chỉ đạo các hoạt động ứng phó khẩn cấp trong toàn tỉnh theo Kịch bản này. Tùy theo tình hình thực tế và diễn biến của dịch, Ban Chỉ đạo tham mưu, đề xuất với Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các sở, ngành và địa phương triển khai các biện pháp bổ sung cho phù hợp.

2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc tổ chức phòng, chống dịch bệnh DTLCP tại các địa phương. Phối hợp Ủy ban nhân dân cấp huyện xác định vùng dịch, vùng bị dịch uy hiếp, vùng đệm để thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh đảm bảo kịp thời theo quy định.

- Chỉ đạo các Chốt kiểm dịch động vật, Đoàn kiểm tra liên ngành tăng cường lực lượng để kiểm tra, kiểm soát các hoạt động buôn bán, vận chuyển, giết mổ động vật, sản phẩm động vật và công tác tổ chức triển khai các giải pháp tại địa phương.

- Phân công cán bộ trực tiếp đến các địa phương để hướng dẫn, chỉ đạo và kiểm tra công tác phòng, chống dịch.

- Tổ chức giám sát, lấy mẫu xét nghiệm xác định lưu hành bệnh DTLCP tại vùng bị dịch uy hiếp, vùng đệm và các vùng có nguy cơ cao để kịp thời phát hiện và xử lý khi phát hiện bệnh.

- Tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố dịch theo quy định; đồng thời tổng hợp báo cáo kết quả phòng, chống dịch bệnh và khôi phục chăn nuôi sau dịch bệnh động vật.

3. Các Sở ngành liên quan

- **Sở Tài chính:** Chủ trì, phối hợp Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn bố trí kinh phí phòng, chống dịch bệnh; hướng dẫn hỗ trợ tài chính cho người chăn nuôi có lợn buộc phải tiêu hủy theo quy định của Chính phủ.

- **Sở Tài nguyên và Môi trường:** Chỉ đạo cơ quan chuyên môn phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và chính quyền các địa phương hướng dẫn các biện pháp xử lý môi trường phục vụ công tác phòng chống bệnh DTLCP.

- **Sở Thông tin và Truyền thông:** Chỉ đạo các cơ quan thông tin đại chúng cần thông tin kịp thời, chính xác cho người dân về diễn biến tình hình bệnh DTLCP và các biện pháp phòng chống dịch; có chuyên mục riêng về phòng chống bệnh DTLCP.

- **Công an tỉnh:** Bố trí lực lượng Cảnh sát Giao thông, Cảnh sát Môi trường tham gia Chốt kiểm dịch động vật, Đoàn kiểm tra liên ngành của tỉnh và tăng cường lực lượng tham gia các Chốt kiểm soát tại các địa phương trên các tuyến Quốc lộ và trục đường giao thông chính.

- **Các Sở, ngành liên quan** theo chức năng, nhiệm vụ và địa bàn đã được phân công chủ động phối hợp với ngành chuyên môn, các địa phương để theo dõi, chỉ đạo việc triển khai, thực hiện Kế hoạch ứng phó khẩn cấp với bệnh DTLCP đảm bảo hiệu quả.

- ~~Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức đoàn thể cấp tỉnh~~ phối hợp chặt chẽ với các sở, ngành chức năng, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã tuyên truyền, vận động và hướng dẫn các hội viên, đoàn viên, nhân dân thực hiện các biện pháp phòng, chống bệnh DTLCP.

4. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã

- Chỉ đạo Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Phòng Kinh tế); Trung tâm Ứng dụng Khoa học kỹ thuật và Bảo vệ cây trồng vật nuôi; các phòng, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn thực hiện nội dung Kịch bản.

- Thành lập Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch cấp huyện để chỉ đạo, giám sát về công tác phòng, chống dịch tại địa phương; phân công địa bàn, nhiệm vụ và gán trách nhiệm cụ thể cho các thành viên Ban Chỉ đạo trong giám sát, báo cáo dịch bệnh; chỉ đạo chính quyền cấp xã thành lập các Tổ giám sát cộng đồng tại thôn, xóm để giám sát, theo dõi, báo cáo tình hình chăn nuôi, phòng, chống dịch bệnh tại cơ sở.

- Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi có dịch phối hợp Sở Nông nghiệp và PTNT xác định vùng dịch, vùng bị dịch uy hiếp, vùng đệm. Huy động nguồn lực của địa phương nhanh chóng thực hiện các biện pháp bao vây, khống chế, dập tắt dịch bệnh, ngăn chặn dịch lây lan; đồng thời, kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc tổ chức chống dịch tại các địa bàn nơi có dịch.

- Giao trách nhiệm cụ thể cho chính quyền các cấp, các phòng, ngành của địa phương để triển khai đồng bộ các biện pháp phòng chống bệnh DTLCP.

- Chỉ đạo chính quyền các cấp, các phòng, ngành của địa phương tăng cường kiểm tra, đôn đốc công tác phòng chống bệnh DTLCP theo các văn bản chỉ đạo của tỉnh và theo quy định của pháp luật.

- Kịp thời trích nguồn dự phòng và bố trí các nguồn kinh phí từ ngân sách địa phương đảm bảo vật tư, dụng cụ, hóa chất, tiền công để chủ động phòng ngừa và sẵn sàng ứng phó với tình huống dịch xảy ra.

- Chỉ đạo tăng cường áp dụng các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học, thực hành chăn nuôi tốt đặc biệt tại các cơ sở chăn nuôi nằm trong phạm vi vùng bị dịch uy hiếp, vùng đệm các vùng chăn nuôi trọng điểm.

Kịch bản này sẽ được cập nhật và điều chỉnh kịp thời tùy theo diễn biến của dịch bệnh trong cả nước, trên địa bàn tỉnh và những thông tin khoa học cập nhật về bệnh DTLCP; đồng thời sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với quá trình triển khai công tác phòng chống dịch trên thực tế./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH *Wol*



Đặng Ngọc Sơn